TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-PT
Ngày 21 - 8- 2020
"V/v:Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phượng

Các Thẩm phán: Ông Võ Hoàng Khải

Ông Hồ Văn Luông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Dương Thanh Giềng - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2020/TLPT - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 182/2020/HNGĐ - ST, ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 34/2020/QĐ - PT ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1994 (Có mặt).

HKTT: ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Chổ ở hiện nay : ấp E, xã B, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Trần Văn C, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Trần Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn anh Trần Văn C tự nguyện sống chung vào năm 2017, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gia đình khó khăn, bị đơn lại quá chú tâm chăm lo cho bên gia đình bị đơn và vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Nay nguyên đơn nhận thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bị đơn anh Trần Văn C.

- Về con chung: Yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Minh K, sinh ngày 26/8/2018, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn C thừa nhận lời trình bày của nguyên đơn về thời điểm sống chung, con chung là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn do kinh tế gia đình cũng có một phần nhưng không lớn, bị đơn muốn giúp đỡ gia đình của bên bị đơn nhưng nguyên đơn không đồng ý. Từ đó, vợ chồng xảy ra cự cãi và nguyên đơn tự ý bỏ về cha mẹ ruột sinh sống. Nay bị đơn có yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Minh K và không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 182/2020/HNGĐ - ST, ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang đã tuyên xử như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Trần Văn C.

2. Về con chung: Anh Trần Văn C có nghĩa vụ giao cháu Trần Minh K, (giới tính nam) sinh ngày 26/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh C, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về tài sản chung, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định.

Ngày 05/6/2020, anh Trần Văn C có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, anh Trần Văn C yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung là cháu Trần Minh K cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy L cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Trần Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng qui định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Trần Văn C, yêu cầu nuôi con và chưa yêu cầu cấp dưỡng. Bị đơn cư trú tại ấp ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang nên Tòa án nhân dân huyện P thụ lý, giải quyết với quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn" là đúng qui định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2020 bị đơn anh Trần Văn C có đơn kháng cáo đúng qui định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn anh Trần Văn C: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung là cháu Trần Minh K cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy L cấp dưỡng.

[3.1] Trong thời gian chung sống với nhau chị L và anh C có 01 con chung là cháu Trần Minh K, sinh ngày 26/8/2018 (giới tính nam). Trong vụ án này giữa chị L và anh C đều có yêu cầu nuôi con và chưa có yêu cầu cấp dưỡng.

Cháu Trần Minh K, sinh ngày 26/8/2018 tính đến ngày xét xử sơ thẩm dưới 36 tháng tuổi.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*".

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Trần Minh K cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý cho cháu K là phù hợp với quy định.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy việc kháng cáo của anh Trần Văn C là không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Văn C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về qui định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Trần Văn C.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 182/2020/HNGĐ - ST, ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Trần Văn C.

2. Về con chung: Anh Trần Văn C có nghĩa vụ giao cháu Trần Minh K, (giới tính nam) sinh ngày 26/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh Trần Văn C, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí:

4.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002581 ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang thành án phí, không ai phải nộp thêm.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, theo Biên lai thu số 0004752 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 21/8/2020.

**** Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Phượng